



zhuāng zuò

装 作

verb phrase · pretend to be

Example Sentences

tā zhuāng zuò méi kàn jiàn wǒ
他 装 作 没 看 见 我。

He pretended not to see me.

tā zhuāng zuò hěn kāi xīn de yàng zi
她 装 作 很 开 心 的 样 子。

She pretended to be very happy.

Trace each character, then write the word on your own.

装	装	装	装	装	装	装	装	装	装	装
装	装	装	装							
作	作	作	作	作	作	作	作	作	作	作